

Số: 12/2024/QĐCNTTLH

TP. Yên Bái, ngày 17 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ đơn yêu cầu Tòa án công nhận ngay kết quả hòa giải thành đề ngày 16 tháng 4 năm 2024 của chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Nguyễn Đỗ A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Nguyễn Thị Huyền T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1993.

+ Người bị kiện: Anh Nguyễn Đỗ A, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Tổ A, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Nguyễn Đỗ An thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con: Giao cho anh Nguyễn Đỗ A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Gia K, sinh ngày 24 tháng 8 năm 2014 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Chị Nguyễn Thị Huyền T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu K số tiền là 2.000.000 đồng/ 01 tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 5 năm 2024 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày anh Nguyễn Đỗ A có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu chị Nguyễn Thị Huyền T chưa thi hành thì hàng tháng chị còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
 - VKSND TP. Yên Bái;
 - THADS TP. Yên Bái;
 - Người khởi kiện;
 - Người bị kiện;
 - UBND p. H, tp. Y.
- (Giấy CNKH số 18, ngày 21-3-2014)
- Lưu hồ sơ, TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyền